

Bản án số: 49/2022/HSST
Ngày 25/05/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ – THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Thu Ba**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Lê Hà**

2/ Ông **Mai Hồng Anh**

Thư ký phiên tòa: Bà **Phan Thị Quỳnh Như** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: - Ông **Nguyễn Lê Vũ** – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 05 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tiến hành công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 27/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 04 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 05 năm 2022 đối với bị cáo.

Trần Văn Q - Sinh ngày 17/04/1988; tại thành phố Đà Nẵng - Nơi cư trú: Tổ 40, phường H, quận T, thành phố Đà Nẵng - Nghề nghiệp: Không - Trình độ học vấn: 09/12 - Dân tộc: Kinh - Giới tính: Nam - Tôn giáo: Không - Quốc tịch: Việt Nam - Con ông Trần Văn B và bà Nguyễn Thị H (đã mất).

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 30/11/2005 bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cướp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 133 Bộ luật hình sự năm 1999. Đã xóa án tích.

- Bị cáo bị truy tố về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự, ngày 04/9/2020 Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng ra quyết định số 01/2020/HSST-QĐ đình chỉ vụ án.

- Ngày 15/3/2022 bị Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định số 29/QĐ-XPHC.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là tạm giam từ ngày 24/11/2021 đến nay, tại nhà tạm giữ Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:*

1/ Anh Nguyễn Duy P, sinh năm: 1999 – trú tại: 82 Võ Văn T, phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt không có lý do.

2/ Anh Nguyễn Duy T, sinh năm: 1996 – địa chỉ: K01/H108/05 P, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt không có lý do.

3/ Ông Huỳnh Văn H – Sinh năm: 1999 – Nơi cư trú: 82 V, phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt không có lý do.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Chị Lê Thị N– Sinh năm: 1989 – Nơi cư trú: Tổ 03, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút 24/11/2021, Trần Văn Q cùng Phan Văn L và Nguyễn Thanh T đi bộ ngang qua cửa hàng Gas số 82 Võ Văn Tàn, phường Chính Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, L và T đi phía trước còn Q đi bộ phía sau, Q nhìn thấy 01 lồng chim bên trong có nuôi 01 con chim Vành khuyên treo trước cửa hàng, lúc này anh Huỳnh Văn H đang ngồi uống cà phê trong cửa hàng. Q liền quay lại, đi đến chỗ lồng chim và chỉ tay vào lồng chim rồi hỏi “Chim này của ai đây”, anh H trả lời, “lồng chim này của em”, Q hỏi xin lồng chim nhưng với thái độ đe dọa đồng thời dùng tay nhắc lồng chim ra khỏi móc treo và ngang nhiên mang đi, do sợ Q nên anh H không dám ngăn cản hay phản ứng gì. Liền lúc này có 02 nhân viên của cửa hàng Gas là anh Nguyễn Duy P và anh Nguyễn Duy T đi giao gas về, anh H kể lại sự việc cho anh P và anh T nghe, anh P và anh T liền đuổi theo Q. Khi đến đường Lê Độ gần đoạn giao nhau với đường Điện Biên Phủ, thành phố Đà Nẵng, anh T thấy Q cầm lồng chim nên chặn lại đòi trả lồng chim nhưng Q không trả và cả hai xảy ra xô xát. Trong lúc xô xát, Q rút từ trong người ra 01 kèm bấm móng tấn công anh T nhưng không trúng. Sau đó, Q dùng kèm bấm móng đâm nhiều cái về phía anh P, trúng 01 nhát vào vùng vai trái của anh P gây thương tích, anh P và anh T hoảng sợ bỏ chạy,

còn Q mang lồng chim bỏ đi. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, Q đem lồng chim đến cửa hàng chim cảnh số 53 Nguyễn Hữu Thọ, thành phố Đà Nẵng, bán chim và lồng cho chị Lê Thị N được 100.000 đồng. Đến 09 giờ cùng ngày, anh Nguyễn Duy P đến Công an phường Chính Gián trình báo sự việc.

Vai trái của anh P có 01 vết xước dài khoảng 03cm, bị phù nề.

*** Vật chứng tạm giữ bao gồm:**

- 01 đĩa DVD chứa đoạn video ghi lại diễn biến hành vi phạm tội của Trần Văn Q tại trước cửa hàng Gas số 82 Võ Văn Tần do anh Nguyễn Phước V giao nộp đang lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

- 01 lồng chim màu vàng và 01 con chim Vành khuyên màu xanh do chị Lê Thị N giao nộp.

- Số tiền 100.000 đồng.

- 01 áo khoác dài tay màu xám, đỏ có in logo cửa hàng Gas 4.0 do anh Nguyễn Duy P giao nộp.

- 01 kèm bấm móng màu vàng đồng, chiều dài khoảng 10,5 cm. Hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/4/2022.

* Tại Bản Kết luận định giá tài sản ngày 26/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Thanh Khê xác định lồng chim có giá trị 50.000 đồng, con chim Vành khuyên có giá trị 250.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Q chiếm đoạt của anh Huỳnh Văn H là 300.000 đồng.

* Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 217/TgT ngày 03/12/2021 của Trung tâm pháp y thành phố Đà Nẵng thì tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với anh Nguyễn Duy P là 0,1%, anh P có đơn không yêu cầu xử lý hình sự về hành vi gây thương tích của Q.

Xử lý vật chứng:

Ngày 25/11/2021, Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê đã trả lại cho anh Huỳnh Văn H 01 lồng chim màu vàng và 01 con chim Vành khuyên màu xanh.

Ngày 10/03/2022, Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê đã trả lại cho Lê Thị N số tiền 100.000đ.

Ngày 09/03/2022, Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê đã trả lại cho anh P 01 áo khoác dài tay màu xám, đỏ có in logo cửa hàng Gas 4.0.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Huỳnh Văn H và anh Nguyễn Duy P không yêu cầu bồi thường.

Anh Huỳnh Văn H có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Trần Văn Q.

Tại phiên tòa bị cáo Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản Cáo trạng số 33/CT – VKS ngày 14/04/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo về tội “ Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thực hiện quyền công tố giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đề nghị HĐXX

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Q phạm tội “Cướp tài sản”

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 7 (bảy) đến 8 (tám) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 kèm bấm móng màu vàng đồng, chiều dài khoảng 10,5 cm. Hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/4/2022.

Đối với Phan Văn L và Nguyễn Thanh T cùng đi với Q nhưng không biết Q cướp lồng chim của anh H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với Lê Thị N là người mua lồng chim của Q nhưng không biết tài sản do Q phạm tội mà có nên không có cơ sở để xử lý.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của bị cáo, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng

và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:* Qua quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn Q khai nhận vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 24/11/2021, tại trước số nhà 82 đường Võ Văn Tần, phường Chính Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Trần Văn Q có hành vi đe dọa anh Huỳnh Văn Hòa cướp 01 lồng chim bên trong có một con chim vành khuyên, tổng giá trị tài sản là 300.000đ, liền sau đó đồng nghiệp của anh H là anh Nguyễn Duy P và anh Nguyễn Duy T đuổi theo để lấy lại lồng chim, nhưng bị cáo Q không trả mà còn có hành vi dùng kèm bấm móng tay tấn công anh P gây thương tích ở vùng vai trái của anh P với tỷ lệ thương tật là 0,1%. Sau đó Q đem lồng chim đi bán được 100.000đ.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với quan điểm luận tội của Viện Kiểm sát và các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án cũng như quá trình tranh luận tại phiên tòa. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Văn Q phạm tội “Cướp tài sản” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 BLHS. Như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:*

Bị cáo là người có khả năng lao động để tạo nguồn thu nhập cho bản thân, nhưng muốn nhanh chóng có tiền để tiêu xài, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tài sản của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội, gây hoang mang trong nhân dân. Bị cáo có nhân thân xấu đã bị kết án về tội cướp tài sản và bị xử phạt hành chính về tội trộm cắp tài sản nên cần phải xử lý bị cáo tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:*

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Q đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, HĐXX thống nhất với đại diện Viện kiểm sát

cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Huỳnh Văn H và anh Nguyễn Duy P đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không đề cập.

[6] Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy bị cáo Q hiện không có việc làm ổn định, không có thu nhập, bản thân bị cáo không có tài sản nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 6 Điều 168 Bộ luật hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 kèm bấm móng màu vàng đồng, chiều dài khoảng 10,5 cm. Hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/4/2022.

Đối với Phan Văn L và Nguyễn Thanh Tùng đi với Q nhưng không biết Q cướp lồng chim của anh H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với Lê Thị N là người mua lồng chim của Q nhưng không biết tài sản do Q phạm tội mà có nên không có cơ sở để xử lý.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Văn Q phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm d khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn Q phạm tội “Cướp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Q 07 (Bảy) năm tù về tội “Cướp tài sản”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/11/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 kèm bấm móng màu vàng đồng, chiều dài khoảng 10,5cm.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/4/2022.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường

vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Án phí HSST bị cáo Trần Văn Q phải chịu là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Án xử công khai, bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo.
- TAND TP Đà Nẵng.
- Sở Tư pháp Tp Đà Nẵng
- VKSND TP Đà Nẵng;
- VKSND Q. Thanh Khê, TP Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê;
Công an Q. Thanh Khê
- Cơ quan Thi hành án Hình sự
- Nhà Tạm giữ Công an Q. Thanh Khê
- Chi cục THADS Q. Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thu Ba